

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
HUYỆN ĐỊNH QUÁN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 445 /UBND-KT

Định Quán, ngày 30 tháng 5 năm 2016

V/v triển khai Quyết định 33/2016/QĐ-UBND ngày 24/5/2016 của UBND tỉnh về quy định mức thu, quản lý và sử dụng phí chợ trên địa bàn tỉnh.

Kính gửi :

- Phòng Tài chính Kế hoạch;
- Phòng Kinh tế và Hạ tầng;
- Phòng Văn hóa và Thông tin;
- UBND các xã, thị trấn Định Quán.

Thực hiện Quyết định số 33/2016/QĐ-UBND ngày 24/5/2016 của UBND tỉnh về quy định mức thu, quản lý và sử dụng phí chợ trên địa bàn tỉnh, Chủ tịch huyện có ý kiến như sau:

1. Các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn Định Quán truy cập vào trang thông tin điện tử huyện: <http://dinhquan.dongnai.gov.vn>, tại mục "Văn bản quy phạm pháp luật" để xem chi tiết Quyết định trên.

2. Giao Phòng Văn hóa và Thông tin đăng Quyết định số 33/2016/QĐ-UBND ngày 24/5/2016 của UBND tỉnh về quy định mức thu, quản lý và sử dụng phí chợ lên trang thông tin điện tử huyện.

3. Giao Phòng Tài chính Kế hoạch tham mưu UBND huyện hướng dẫn các chủ đầu tư quản lý chợ, UBND các xã, thị trấn triển khai thực hiện Quyết định nêu trên.

Trong quá trình thực hiện có khó khăn, vướng mắc báo cáo Chủ tịch UBND huyện chỉ đạo, xử lý./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch;
- Chánh, các Phó Chánh Văn phòng;
- Lưu: VT, KT.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Trần Nam Biên**

Số: 33 /2016/QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày 24 tháng 5 năm 2016  
VP. HĐND-UBND H. ĐỊNH QUÁN

**QUYẾT ĐỊNH**

CÔNG SỐ: 1861

Về việc sửa đổi, bổ sung Quy định về mức thu, quản lý và sử dụng phí chợ trên địa bàn tỉnh Đồng Nai ban hành kèm theo Quyết định số 71/2014/QĐ-UBND ngày 26/12/2014 của UBND tỉnh

Ngày: 26/5/2016

ĐẾN Chuyên

UBND tỉnh

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 77/2015/QH13 ngày 19/06/2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ngày 03/12/2004;

Căn cứ Pháp lệnh Phí và lệ phí số 38/2001/PL-UBTVQH10 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ngày 28/8/2001;

Căn cứ Nghị định số 57/2002/NĐ-CP ngày 03/6/2002 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh Phí và lệ phí;

Căn cứ Nghị định số 24/2006/NĐ-CP ngày 06/3/2006 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 57/2002/NĐ-CP ngày 03/6/2002 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh Phí và lệ phí;

Căn cứ Nghị định số 02/2003/NĐ-CP ngày 14/01/2003 của Chính phủ về việc phát triển và quản lý chợ;

Căn cứ Nghị định số 114/2009/NĐ-CP ngày 23/12/2009 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 02/2003/NĐ-CP ngày 14/01/2003 của Chính phủ về phát triển và quản lý chợ;

Căn cứ Thông tư số 63/2002/TT-BTC ngày 24/7/2002 của Bộ Tài Chính hướng dẫn thực hiện các quy định pháp luật về phí, lệ phí;

Căn cứ Thông tư số 45/2006/TT-BTC ngày 25/5/2006 của Bộ Tài Chính sửa đổi, bổ sung Thông tư số 63/2002/TT-BTC ngày 24/7/2002 của Bộ Tài Chính hướng dẫn thực hiện các quy định pháp luật về phí, lệ phí;

Căn cứ Thông tư số 71/2006/TT-BTC ngày 09/8/2006 của Bộ Tài chính hướng dẫn Nghị định số 43/2006/NĐ-CP ngày 25/4/2006 của Chính phủ quy định quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư số 02/2014/TT-BTC ngày 02/01/2014 của Bộ Tài Chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Nghị quyết số 143/2014/NQ-HĐND ngày 11/12/2014 của HĐND tỉnh Đồng Nai về mức thu phí chợ trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ Quyết định số 71/2014/QĐ-UBND ngày 26/12/2014 của UBND tỉnh ban hành quy định về mức thu, quản lý và sử dụng phí chợ trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ Quyết định số 52/2015/QĐ-UBND ngày 22/12/2015 của UBND tỉnh về việc ban hành Quy định về tổ chức, quản lý và phát triển chợ trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Thực hiện Công văn số 84/HĐND-VP ngày 01/02/2016 của HĐND tỉnh về việc bổ sung Nghị quyết số 143/2014/NQ-HĐND ngày 11/12/2014 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai về mức thu phí chợ trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Tờ trình số 1230/TTr-SCT ngày 27/4/2016 về việc đề nghị phê duyệt sửa đổi, bổ sung Quy định về mức thu, quản lý và sử dụng phí chợ trên địa bàn tỉnh Đồng Nai ban hành kèm theo Quyết định số 71/2014/QĐ-UBND ngày 26/12/2014 của UBND tỉnh,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Sửa đổi, bổ sung Quy định về mức thu, quản lý và sử dụng phí chợ trên địa bàn tỉnh Đồng Nai ban hành kèm theo Quyết định số 71/2014/QĐ-UBND ngày 26/12/2014 của UBND tỉnh với nội dung cụ thể như sau:

1. Sửa đổi, bổ sung Tiết 1, Điểm b, Khoản 1, Điều 3 Quy định về mức thu, quản lý và sử dụng phí chợ trên địa bàn tỉnh Đồng Nai ban hành kèm theo Quyết định số 71/2014/QĐ-UBND như sau:

“- Mức thu hoa chi:

+ Thu hoa chi không được áp dụng hệ số thuận lợi (hệ số k) của điểm kinh doanh.

+ Đối với tổ chức quản lý chợ là Ban quản lý, tổ quản lý chợ:

Mức thu hoa chi đối với hộ kinh doanh cố định được quy định chi tiết tại Phụ lục III ban hành kèm theo Quyết định số 71/2014/QĐ-UBND ngày 26/12/2014 của UBND tỉnh ban hành quy định về mức thu, quản lý và sử dụng phí chợ trên địa bàn tỉnh Đồng Nai. Đối với các chợ họp 1/2 ngày (nửa ngày hoặc một buổi - thời gian họp chợ quy định tại nội quy chợ được UBND cấp huyện phê duyệt): Mức thu hoa chi hộ kinh doanh cố định là 18.000đồng/m<sup>2</sup>/tháng.

Mức thu hoa chi đối với hộ kinh doanh không cố định quy định chi tiết tại phụ lục IV kèm theo. Trường hợp hộ kinh doanh không cố định sử dụng nhiều hơn 3m<sup>2</sup>/hộ thì mỗi diện tích tăng thêm áp dụng mức thu tăng thêm tương ứng, nhưng không quá 50.000 đồng/hộ/ngày.

+ Đối với tổ chức quản lý chợ là đơn vị kinh doanh, quản lý chợ hoặc thương nhân đầu tư, quản lý và kinh doanh khai thác chợ:

Tùy điều kiện thực tế của từng chợ, tổ chức quản lý chợ được áp dụng mức thu hoa chi đối với hộ kinh doanh (cố định và không cố định) không vượt mức thu hoa chi theo hạng chợ, khu vực chợ được quy định chi tiết tại Phụ lục III

ban hành kèm theo Quyết định số 71/2014/QĐ-UBND ngày 26/12/2014 của UBND tỉnh quy định về mức thu, quản lý và sử dụng phí chợ trên địa bàn tỉnh Đồng Nai và Phụ lục IV ban hành kèm theo Quyết định này (bao gồm thuế giá trị gia tăng).

Tổ chức quản lý chợ lập phương án thu hoa chi gửi UBND cấp huyện đồng gửi Sở Công Thương, Sở Tài chính. Trên cơ sở ý kiến của UBND cấp huyện, Sở Công Thương; Sở Tài chính thẩm định, trình UBND tỉnh Đồng Nai xem xét, phê duyệt, tổ chức quản lý chợ triển khai phương án thu hoa chi sau khi được phê duyệt. Trình tự này được áp dụng cả đối với trường hợp điều chỉnh thu hoa chi.

Giao Sở Tài chính chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan ban hành mẫu phương án thu hoa chi để các địa phương, đơn vị nghiên cứu thực hiện thống nhất trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.”

2. Bổ sung mức thu đầu tư chợ vào Phụ lục II, mức thu hoa chi đối với hộ kinh doanh không cố định vào Phụ lục IV và mức trích phí chợ vào Phụ lục VI (tại khu vực III) kèm theo Quyết định số 71/2014/QĐ-UBND ngày 26/12/2014 của UBND tỉnh quy định về mức thu, quản lý và sử dụng phí chợ trên địa bàn tỉnh Đồng Nai (phụ lục kèm theo).

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký. Các nội dung khác của Quyết định số 71/2014/QĐ-UBND ngày 26/12/2014 của UBND tỉnh quy định về mức thu, quản lý và sử dụng phí chợ trên địa bàn tỉnh Đồng Nai vẫn giữ nguyên giá trị pháp lý.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các sở, ngành: Công Thương, Tài chính, Tư pháp, Kế hoạch và Đầu tư, Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường, Nội vụ, Lao động - Thương binh và Xã hội, Cục Thuế, Liên minh Hợp tác xã tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã Long Khánh và thành phố Biên Hòa, các đơn vị các liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

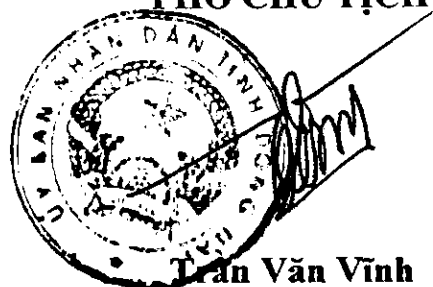
**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Cục Kiểm tra Văn bản QPPL (Bộ Tư Pháp);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBNDTTQ Việt Nam tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Chánh - Phó Văn phòng UBND tỉnh;
- Trung tâm Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, TH, CNN, ĐT, KT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**

**KT. CHỦ TỊCH**

**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Trần Văn Vĩnh**

Phụ lục II

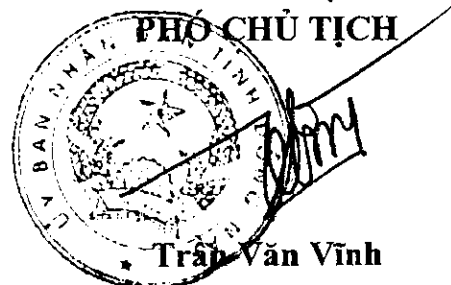
**MỨC THU ĐẦU TƯ CHỢ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH ĐỒNG NAI**  
(Kèm theo Quyết định số 33 /2016/QĐ-UBND ngày 24/5/2016  
của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai)

STT	Nội dung thu đầu tư chợ	Mức thu (đồng/m <sup>2</sup> /tháng)		
		Khu vực I	Khu vực II	Khu vực III
<b>1</b>	<b>Chợ hạng 1</b>			
a	Đối với điểm kinh doanh là ki-ốt được xây dựng kiên cố	30.000	27.000	24.500
b	Đối với điểm kinh doanh được xây dựng bằng gạch men, thùng sắt, thùng inox, vật liệu khác	21.000	18.500	16.500
<b>2</b>	<b>Chợ hạng 2</b>			
a	Đối với điểm kinh doanh là ki-ốt được xây dựng kiên cố	25.000	22.500	20.000
b	Đối với điểm kinh doanh được xây dựng bằng gạch men, thùng sắt, thùng inox, vật liệu khác	17.500	16.000	14.500
<b>3</b>	<b>Chợ hạng 3</b>			
a	Đối với điểm kinh doanh là ki-ốt được xây dựng kiên cố	20.000	18.000	16.000
b	Đối với điểm kinh doanh được xây dựng bằng gạch men, thùng sắt, thùng inox, vật liệu khác	14.000	12.500	10.500

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Trần Văn Vinh

Phụ lục IV

MỨC THU HOA CHI ĐỐI VỚI HỘ KINH DOANH KHÔNG CỐ ĐỊNH  
TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH ĐỒNG NAI

(Kèm theo Quyết định số 35 /2016/QĐ-UBND ngày 24 /5/2016  
của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai)

STT	HẠNG CHỢ	Mức thu (đồng/hộ/ngày)		
		Khu vực I	Khu vực II	Khu vực III
1	Chợ hạng 1	4.000	3.500	3.000
2	Chợ hạng 2	3.500	3.000	2.500
3	Chợ hạng 3	2.500	2.000	1.500

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH



*[Signature]*  
Trần Văn Vĩnh

Phụ lục VI

**MỨC TRÍCH PHÍ CHỢ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH ĐỒNG NAI**

(Kèm theo Quyết định số 03 /2016/QĐ-UBND ngày 24/5/2016  
của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai)

Đơn vị tính: %/tổng số thu phí quản lý chợ

STT	Hạng chợ	Mức trích đối với chợ tại Khu vực I	Mức trích đối với chợ tại Khu vực II	Mức trích đối với chợ tại Khu vực III
a	Chợ hạng 1	55 - 80	60 - 85	65 - 90
b	Chợ hạng 2	60 - 85	75 - 90	75 - 95
c	Chợ hạng 3	80 - 100	UBND cấp huyện quyết định mức trích phí chợ và cấp bù kinh phí (nếu có)	

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH

